

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

Số: 34/2026/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 03 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

QUY ĐỊNH TUYẾN ĐƯỜNG, THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI NGUY HẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 48/2014/QH13;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định tuyến đường, thời gian hoạt động đối với phương tiện chuyển chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tuyến đường, thời gian hoạt động đối với phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận chuyển chất thải nguy hại và các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động này trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Tuyến đường và thời gian hoạt động

1. Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại hoạt động trên các tuyến đường bộ và đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Cà Mau; khi tham gia giao thông, phương tiện phải chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa và các quy định pháp luật khác có liên quan.
2. Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại hoạt động trên tuyến đường bộ trong thời gian từ 21 giờ đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, trừ các tuyến đường hoặc đoạn đường có biển báo cấm, biển báo hạn chế loại phương tiện, biển báo hạn chế thời gian hoạt động theo quy định của pháp luật.
3. Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại hoạt động trên tuyến đường thủy nội địa được phép hoạt động 24 giờ trong ngày; việc vận chuyển phải bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân

1. Sở Xây dựng

- a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện đúng quy định.
- b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý hoạt động vận chuyển chất thải nguy hại về tuyến đường và thời gian hoạt động theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, đường thủy nội địa và pháp luật có liên quan.
- c) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc theo dõi tình hình tổ chức vận chuyển chất thải nguy hại; phối hợp kiểm tra việc chấp hành các quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- a) Chủ trì, tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật.
- b) Hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về yêu cầu bảo vệ môi trường trong quá trình vận chuyển chất thải nguy hại; phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động vận chuyển chất thải nguy hại tại các cơ sở, đơn vị có liên quan; phát hiện, kiến nghị hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng chức năng tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa đối với phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại; phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông trong quá trình vận chuyển theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường liên quan đến hoạt động vận chuyển chất thải nguy hại.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh, Truyền hình theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp tuyên truyền, phổ biến nội dung của Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa và các quy định tại Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý.

b) Theo dõi, nắm tình hình hoạt động vận chuyển chất thải nguy hại trên địa bàn; kịp thời phát hiện, phản ánh và chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động vận chuyển chất thải nguy hại chấp hành nghiêm các quy định tại Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2026.

2. Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quy định về lưu chứa, thiết bị và phương tiện vận chuyển; thiết bị định vị, tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải nguy hại đến cơ sở xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh đến Sở Xây dựng để hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Phòng: NN-XD (Đ288/4);
- Lưu: VT, TH124/4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Văn Bi